

QUAN ĐIỂM CỦA EU TRONG GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ TRANH CHẤP BIỂN ĐÔNG

TSKH. Lương Văn Kế

Lê Thu Vân

Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQG Hà Nội

Liên minh Châu Âu (EU) là một thực thể không lồ nhưng cho đến hiện nay vẫn tỏ ra thiếu sức nặng về chính trị trên vũ đài thế giới. Nhưng những gì mà EU thể hiện xung quanh vấn đề tranh chấp lãnh thổ và xung đột an ninh trên Biển Đông cho thấy, thực thể kinh tế-chính trị khổng lồ này đang dần từng bước tỏ rõ vai trò ngày càng tăng của họ trong giải quyết các xung đột quốc tế và nỗ lực can dự vào cục diện địa - chính trị thế giới. Họ tỏ ra muốn tạo lập một tiếng nói độc lập với NATO do Mỹ đứng đầu. Lập trường của EU về vấn đề Biển Đông cho thấy quan điểm của chủ nghĩa hoà bình châu Âu, lòng tin vào thể chế quốc tế và hệ thống luật pháp quốc tế.

Bài viết này tập trung vào phân tích các quan điểm và khả năng can dự của EU vào tranh chấp Biển Đông ở các khía cạnh sau:

- Lợi ích địa chiến lược của EU tại khu vực Đông Á và Đông Nam Á/Biển Đông;

- Quan điểm hiện tại của EU với vấn đề Biển Đông;

- Khả năng lựa chọn của EU trong giải quyết vấn đề tranh chấp Biển Đông.

I. Lợi ích địa chiến lược của EU tại khu vực Đông Á và Đông Nam Á/Biển Đông

“EU có mối quan tâm lớn đến Biển Đông nói riêng và Đông Á nói chung ở hai khía cạnh là hòa bình an ninh và hợp tác kinh tế”.¹ Theo phân tích của Lương Văn Kế về lợi ích địa chiến lược của các cường quốc ở Biển Đông, kinh tế và an ninh là hai lĩnh vực cơ bản thuộc về lợi ích của EU tại khu vực cần được lưu ý nhất. Nếu sự đối đầu ở Đông Á xảy ra, EU sẽ hứng chịu ảnh hưởng rất lớn.²

¹ Lương Văn Kế (2012-c), “*Lợi ích địa chiến lược của các cường quốc ở Biển Đông*”, Tạp chí Thông tin khoa học xã hội, số tháng 12, trang 8-17.

² Nicola Casarini (2012), “*EU foreign policy in the Asia Pacific: striking the right balance between the US, China and ASEAN*”, analysis, Institute for Security Studies, European Union, 7 September

- Yêu cầu về hòa bình an ninh

Về mặt chính trị, khu vực Châu Á - Thái Bình Dương đã được khẳng định là một khu vực quan trọng và có mối quan hệ ngày càng được tăng cường, phát triển trong những năm qua. Ví dụ, chuyến thăm của Catherine Ashton, đại diện cấp cao phụ trách chính sách an ninh và đối ngoại Liên minh Châu Âu, đã dành nhiều thời gian tại Trung Quốc bên lề Đối thoại Chiến lược cấp cao Trung Quốc - Liên minh Châu Âu để thảo luận nhiều vấn đề, bao gồm cả lợi ích của các quốc gia trong khu vực. Bà cũng đã tham gia diễn đàn khu vực ASEAN cùng thời gian này.³ Tương lai thịnh vượng của châu Âu cũng được cho rằng sẽ phụ thuộc rất nhiều vào sự phát triển của khu vực châu Á, ngược lại với suy nghĩ trước đây rằng sự phát triển lớn mạnh của châu Á phụ thuộc vào sự giúp đỡ của các nước phương Tây. Với đặc điểm và tiềm năng của một khu vực kinh tế có sự tăng trưởng nhanh nhất, Châu Á - Thái Bình Dương nhận được sự tài trợ phát triển hàng đầu từ phía EU. Nhiều mối quan hệ hợp tác kinh tế quan trọng của EU đặt tại khu vực này đã đem đến những tiến bộ và lợi nhuận cao cho cả hai bên. Tuy nhiên, bên cạnh sự phát triển và các yếu tố tích cực cũng nảy sinh các vấn đề. Quan hệ kinh tế mật thiết sẽ dẫn đến sự phụ thuộc lẫn nhau xuyên quốc gia, điều này có thể đe dọa đến sự phát triển ổn định của bất kỳ quốc gia nào trong môi

liên hệ nếu có bất trắc xảy ra. Thực tế này đòi hỏi sự quan tâm thường xuyên hơn nữa của các bên tham gia, đặc biệt là từ phía EU với trình độ phát triển vượt bậc của mình.⁴

Vì những lý do trên, có thể thấy hòa bình an ninh khu vực Đông Á có ảnh hưởng rất mạnh mẽ đến EU nói riêng và trên thế giới nói chung, nên hiện tại các vấn đề bất ổn tại khu vực Đông Á đều được EU quan tâm theo dõi với một "sự lo lắng sâu sắc".⁵

- Ràng buộc về lợi ích kinh tế

Quan hệ kinh tế giữa các nước EU và các nước trong khu vực châu Á nhìn chung đã tồn tại rất lâu. Nhưng trong một thời gian tương đối dài sau Chiến tranh thế giới thứ Hai, các nước lớn trong EU rất ít chú ý đến châu Á. Trong giai đoạn này, quan hệ của các nước EU với khu vực châu Á chủ yếu là viện trợ kinh tế. Tuy vậy, từ sau thập kỷ 80 đến nay, các nước đang phát triển châu Á lại có những chuyển biến mạnh mẽ trong phát triển kinh tế. Các nước ASEAN đã thực hiện thành công chính sách kinh tế hướng về xuất khẩu và đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế cao so với thế giới. Đồng thời, sự sụp đổ của Liên Xô và các nước Đông Âu đã làm cho cục diện về kinh tế thay đổi. Việc thiết lập được một sự hiện diện mạnh mẽ và đồng bộ tại các khu vực ở châu Á sẽ cho phép EU đảm bảo

⁴ Phòng văn Helga Schmid - Phó tổng thư ký EU, với Jim Middleton trên kênh Australia Network- Jim Middleton (2012), "Helga Schmid on Europe's relations with the Asia Pacific region", Australia Network, 18 February.

⁵ Lương Văn Kế (2012-c), tldd, tr. 15

³ EU-ASIA Centre (2012), "Ashton in Asia Again", Australia Network, 13 July.

được lợi ích của mình tại khu vực này vào đầu thế kỷ 21. Để đạt được điều đó, tháng 7/1994, EU đã thông qua văn kiện "*Hướng tới một chiến lược mới đối với châu Á*". Qua chiến lược này, EU hy vọng sẽ giành được những vị trí vững chắc cả về kinh tế quốc dân. EU đã sớm đón bắt được xu thế phát triển đặc thù ở châu Á trong thế kỷ 21. Đó là tiền đề lý tưởng để EU có thể phát huy ảnh hưởng chính trị của mình. Không chỉ với Hiệp hội các quốc gia khu vực Châu Á Thái Bình Dương, các cuộc hội thảo về quan hệ kinh tế thương mại của Liên minh Châu Âu (EU) với Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) tại Brussels (Bi) cũng là một bằng chứng về mối quan tâm chiến lược của EU với khu vực. Hội thảo này tập trung bàn về quan hệ kinh tế - thương mại của EU với các nước ASEAN

- Quan hệ của EU với các quốc gia trong khu vực tranh chấp

Như đã đề cập về lợi ích của EU tại khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, xuất phát từ những quyền lợi ngày càng tăng mà EU đang xây dựng tại khu vực này, EU đã đưa ra văn kiện hướng tới chiến lược phát triển với châu Á vào năm 1994.

Sự cụ thể hoá trong chiến lược mới đối với châu Á năm 1994 chứng tỏ EU đã tiến thêm một bước quan trọng trong chính sách đối ngoại và an ninh chung của mình. Việc EU cố gắng đi đến một chính sách chung đối với Châu Á - Thái Bình Dương là xuất phát

từ chỗ đánh giá lại thực trạng của mình và tương lai của khu vực Châu Á - Thái Bình Dương.

Trong tình hình hiện nay, khi các tranh chấp diễn ra, đang có sự gia tăng kỳ vọng từ các nhà lãnh đạo Đông Nam Á về tiếng nói khác đến từ phương Tây nhằm đa dạng hóa tiếng nói có ảnh hưởng, vốn trước đây thuộc về lưỡng quyền Mỹ và Trung Quốc. Hai cường quốc này, với vị thế của mình, đã thể hiện nguy cơ chèn ép và "bắt nạt" các quốc gia nhỏ yếu hơn, và có sự phân chia ảnh hưởng theo nhóm trong khu vực ASEAN. Thắt chặt thêm quan hệ với ASEAN có thể ví như là một bước tiến tự nhiên trong quan hệ ngoại giao của EU. Trên thực tế, nếu EU tìm kiếm một "đối tác chính trị tự nhiên" trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương thì đối tượng phù hợp nhất chính là ASEAN. Cả EU và ASEAN chia sẻ một cam kết về hội nhập khu vực, như là một phương tiện để thúc đẩy hội nhập đa phương và sự thịnh vượng chung, cũng là một hình thức hạn chế những quyết định đơn phương và bá quyền. Do đó, sự ảnh hưởng của EU vào ASEAN nói riêng và Châu Á - Thái Bình Dương nói chung có thể đánh giá là một triển vọng tốt. Sự gắn bó chặt chẽ với EU sẽ hỗ trợ cho các quốc gia nhỏ trong khu vực Đông Nam Á tăng cường tiếng nói trên chính trường quốc tế nói chung, sau đó là với Mỹ và Trung Quốc nói riêng.

Đề được nhìn nhận với vai trò trung lập về các vấn đề an ninh châu Á, bao gồm cả các tranh chấp Biển Đông, EU nỗ lực không gây ảnh hưởng xấu tới quan hệ sẵn có với Mỹ và Trung Quốc hay đứng về phía một trong hai bên. Các quốc gia trong khu vực vẫn luôn có sự băn khoăn về khả năng EU nghiêng về phía Mỹ. Thể hiện mình là một liên minh độc lập khỏi Mỹ và Trung Quốc mới có thể nâng cao hình ảnh của EU tại khu vực này, cũng là vì lợi ích lâu dài cho EU.⁶

- Ảnh hưởng của tranh chấp tại khu vực Biển Đông đến EU

Với tư duy địa - chính trị trên cơ sở học thuyết nam châm của Spykman⁷. James Rogers⁸ đã đưa ra từ rất sớm ý kiến thôi thúc EU cần bước ra khỏi “sân chơi truyền thống

của mình”, rằng nếu EU không khẳng định được ảnh hưởng và vai trò của mình tại khu vực Biển Đông nói riêng và châu Á nói chung, hệ quả tất yếu là lợi ích của EU sẽ bị các nguồn sức mạnh mới đang tìm cách lung đoạn trong khu vực đẩy “ra rìa”. Các nhà lãnh đạo EU cũng đã sớm ý thức được điều đó và đã chú ý vươn tầm ảnh hưởng của mình đến khu vực năng động mới nổi là Đông Á, nơi mà EU với ưu thế phát triển của mình, có thể tìm thấy lợi nhuận trên hầu hết mọi lĩnh vực.⁹ Sự phụ thuộc lẫn nhau về thương mại, và sau đó là an ninh chính trị ngày càng tăng giữa EU và Đông Á tuy là cơ hội lớn, nhưng cũng mang tính rủi ro cao. Giữa EU và Nhật Bản, Hàn Quốc có quan hệ đầu tư và thương mại cũng rất lớn: Đã có ước tính rằng, sự đối đầu ở Đông Á sẽ ảnh hưởng lớn tới EU bởi lợi ích của 27 nước ở khu vực, với 18,1% xuất khẩu và 30,1% nhập khẩu trong tổng số 34,3% từ châu Á.¹⁰ Với Trung Quốc, EU cũng chịu sự ràng buộc rất lớn. Đặc biệt, trong hoàn cảnh khi EU đang đối diện với nhiều khó khăn, trong khi Trung Quốc có phần chiếm thế thượng phong hơn với hình dung là một thế lực kinh tế mới nổi, có dự trữ ngoại tệ rất lớn và là một công xưởng sản xuất hàng hóa cho toàn thế giới. Do đó, một trong những mục tiêu an ninh trong chính sách đối ngoại của EU là thúc đẩy hòa bình và ổn định ở Đông Á.

⁶ Nicola Casarini (2012), tldd.

⁷ Iskander Rebman (2012), “*Orf South China Sea Interview*”, South China Sea Monitor, Vol.1, Issue 8, pg. 10-15.

⁸ James Rogers, học giả chuyên về quan hệ quốc tế, nghiên cứu chiến lược và an ninh châu Âu, đại học Quốc phòng Baltic. Ông cũng đã làm việc cho RAND Châu Âu, Viện Egmont, Tiểu ban về An ninh và Quốc phòng của Nghị viện Châu Âu và Viện Nghiên cứu An ninh của Liên minh Châu Âu. Quan điểm của Rogers ở đây lấy từ Iskander Rebman (2012), “*Orf South China Sea Interview*”, South China Sea Monitor, Vol 1, Issue 8, pg.10-15. James Rogers cũng đưa ra ý tưởng nên gửi chiến hạm đến Biển Đông trong cuộc điều trần gần đây nhất hồi đầu tháng 2/2013 mà các báo Việt Nam có nhắc đến sơ qua. Thực ra quan điểm này đã được ông khẳng định trong cuộc phỏng vấn với tạp chí South China Sea từ năm 2012. Ông đã đưa ra cả gợi ý EU cần nâng động can thiệp hơn trong khu vực “Rimland” (vùng ‘cận tâm’) của đại lục Á-Âu (từ kênh đào Suez đến Thượng Hải) từ năm 2009 (xem chủ dẫn ở mục sau). Quan điểm can thiệp tích cực của ông tỏ ra khá nhất quán. Báo cáo của James Rogers cho ISS. <http://www.iss.europa.eu/uploads/media/op77.pdf>

⁹ Iskander Rebman (2012), tldd, tr. 10-15.

¹⁰ Lương Văn Kê (2012-c), tldd.

Bên cạnh đó, rất khó dự tính một tương lai khi tranh chấp trong khu vực trọng yếu này bùng nổ thành xung đột, khi EU không tập trung nỗ lực xây dựng hệ thống phòng thủ riêng vì nằm chủ yếu trong NATO dưới sự chỉ huy của Mỹ, EU không thể có biện pháp quân sự và an ninh cụ thể để thúc đẩy hòa bình và ổn định ở Đông Á. Vấn đề sử dụng quân sự sẽ trở thành một vấn đề gây tranh cãi rất lớn trong EU và nội bộ các nước thành viên. Do đó, kịch bản về một khu vực Đông Á ổn định vẫn là phương án tốt nhất mà EU hướng đến.

II. Quan điểm hiện tại của EU với vấn đề Biển Đông

Người ta có thể điểm ra một số hoạt động đáng chú ý gần đây của EU liên quan tới vấn đề Biển Đông:

Tháng 6 năm 2012, EU đưa ra Bản Hướng dẫn cập nhật Brussels về Chính sách Đối ngoại và An ninh của EU ở Đông Á.¹¹

- Đầu tháng 2 năm 2013, Chủ tịch phái đoàn của Nghị viện Châu Âu phụ trách vấn đề quan hệ ngoại giao với các nước Đông Nam Á và Hiệp hội Các quốc gia Đông Nam Á, Werner Langen đã thể hiện quan điểm của EU về vấn đề Biển Đông trong chuyến thăm Manila, Phillipine rằng, EU ủng hộ lập

trường của Philippines đưa tranh chấp biển đảo với Trung Quốc ra tòa quốc tế.

- Ngày 7 tháng 3 năm 2013: Tiểu ban An ninh và Quốc phòng trực thuộc Ủy ban Đối ngoại của Nghị viện Châu Âu tổ chức phiên điều trần về tình hình an ninh và quân sự tại Biển Đông tại Brussels, Bỉ.

Qua những sự kiện trên, có thể thấy rõ châu Âu rất quan tâm đến vấn đề tranh chấp tại khu vực Biển Đông. Phần lớn xuất phát từ phía EU là những lo lắng và quan ngại sâu sắc về tình hình tranh chấp có thể dẫn đến xung đột tại khu vực này. Vấn đề giải quyết tranh chấp tại khu vực không chỉ được đặt ra cho các quốc gia trong cuộc mà còn với cả các cường quốc và các khu vực có sự liên hệ chặt chẽ về quyền lợi với các quốc gia này, trong đó có EU. Ổn định được tình hình khu vực đồng nghĩa với quan hệ kinh tế và an ninh chính trị của EU và các khu vực khác được đảm bảo không bị ảnh hưởng, từ đó giữ được nhịp độ phát triển ổn định cho nền kinh tế và các lĩnh vực khác của quốc gia. Việc đặt ra một bản nghị quyết về vấn đề Biển Đông của EU là điều cần thiết. Tuy nhiên, có một vấn đề thuộc về quan điểm để EU có thể xây dựng một nghị quyết về Biển Đông giống như bản nghị quyết thể hiện lập trường của Mỹ về tranh chấp tại khu vực vào tháng 3 năm 2012, đó là tồn tại hai luồng ý kiến trái chiều về việc EU nên đóng vai trò gì trong vấn đề Biển Đông:

¹¹

http://ceas.europa.eu/asia/docs/guidelines_eu_foreign_sec_pol_east_asia_en.pdf

- Một là, EU cần thấy được sự hệ trọng của vấn đề Biển Đông đối với nền kinh tế và an ninh của khu vực, từ đó có các biện pháp can thiệp sớm và phù hợp để tham gia giải quyết tranh chấp Biển Đông.

- Hai là, lập luận phản bác rằng tuy có quyền lợi ở khu vực Đông Á, nhưng việc giải quyết vấn đề Biển Đông của khu vực Đông Á không nằm trong khả năng giải quyết của EU. Vì vậy, sự quan tâm quá nhiều đến khu vực này hay can thiệp về cả mặt ngoại giao và quân sự là không cần thiết.

Đại diện cho quan điểm đầu tiên là lý thuyết của Jame Rogers. Như đã đề cập trong phần lợi ích của EU tại Biển Đông, ông cho rằng EU nói riêng và toàn châu Âu nói chung có mối liên hệ chặt chẽ với châu Á. Khu vực tranh chấp nếu đi vào ổn định thì sẽ đảm bảo cho sự ổn định và phát triển cho EU với vai trò ngày càng thiết yếu của châu Á với châu Âu trong tương lai. Trước đây, khi EU bắt đầu vươn rộng hơn tầm ảnh hưởng của mình ra khỏi khu vực, đã có những dự tính về vai trò và đề xuất EU cần gây ảnh hưởng rộng lớn hơn đến khu vực Đông Á. Năm 2009, James Rogers đã đề cập đến khả năng "vùng ven biển trải dài từ kênh đào Suez tới thành phố Thượng Hải và có thể cả khu vực xa hơn như Seoul là khu vực có nhiều khả năng sẽ trải qua cạnh tranh quyền lực lớn và rối loạn chung trong những thập kỷ tới". Ông còn đưa ra quan điểm kêu gọi Liên minh Châu Âu để nhìn vượt ra ngoài

sân sau truyền thống của mình và đối với các vùng biển rộng lớn hơn của khu vực Châu Á - Thái Bình Dương và chỉ ra rằng "*sự ổn định châu Á có mối quan hệ chặt chẽ với châu Âu*". Có hai lý do chính mà ông đưa ra để giải thích sự liên đới giữa EU và khu vực trên. Thứ nhất là do dòng thương mại dọc theo "Đường Hoàng Gia" - con đường hàng hải và thông tin liên lạc từ châu Âu đến Đông Nam Á đã có sự phát triển thần tốc trong tình hình bùng nổ kinh tế các quốc gia trong khu vực sau Chiến tranh Lạnh, trong khi Đông Nam Á ngày càng có vai trò hệ trọng đối với các đối tác thương mại châu Âu. Thứ hai là dựa trên lý thuyết về địa-chính trị của Nicholas Spykman từ thập niên 1930, 1940, qua sự giống nhau giữa trường hợp Mỹ, sau đó và trường hợp châu Âu hiện nay: Spykman đã triển khai tính vì rằng yếu tố địa - chính trị hiện thị trên khu vực này như thế nào và lý do tại sao một chính sách đối ngoại cô lập chỉ mang tính ngắn hạn và tiềm chứa nhiều nguy cơ, đặc biệt là trong "Rimland" của đại lục Á-Âu (khu vực kênh đào Suez đến Thượng Hải). James Rogers cũng chỉ ra rằng xu thế đối thoại là tốt, nhưng là chưa đủ để đảm bảo an ninh khu vực EU cũng như cô lập khu vực này về mặt quân sự. Chính những diễn biến tại khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, đặc biệt là những tranh chấp gần đây về Biển Đông càng cần đến những phân tích về địa - chính trị và sự can thiệp hợp lý để đảm bảo sự phát triển và tránh những ảnh hưởng xấu đến khu vực dưới con

mất khách quan chứ không dựa trên quan điểm chủ quan, ví dụ như lăng kính EU xử lý những xung đột lợi ích nội bộ. Hội đồng EU gần đây đã phát hành bản hướng dẫn cập nhật về chính sách đối ngoại và an ninh của EU ở Đông Á. Tài liệu này đã cho thấy mối quan tâm ngày càng tăng của châu Âu với khả năng gia tăng “chủ nghĩa dân tộc cạnh tranh” tại khu vực Biển Đông và điều này có thể gây tổn hại đến những lợi ích đầu tư thương mại của EU trên diện rộng.¹²

Quan điểm thứ hai tỏ ra trái ngược với quan điểm của Rogers, cho rằng mối quan tâm của EU không nhất thiết phải hướng vào một vấn đề xa vời như tranh chấp tại khu vực Đông. Tiêu biểu cho quan điểm này là Jonathan Holslag¹³. J. Holslag cho rằng EU không cần và không có đủ khả năng can thiệp giải quyết vấn đề Biển Đông. Tuy lập luận của ông này khá chặt chẽ, mới mẻ, về sự dè dặt của EU.

Cụ thể hơn, bằng chứng được đưa ra là với những vấn đề hiện tại, châu Âu và NATO dường như đã phải cân nhắc và gặp

khá nhiều khó khăn, đặc biệt là quyết định cắt giảm chi tiêu quân sự trong các thành viên lớn nhất của NATO vào tháng 6 năm 2012. Trái ngược lại với quan điểm của Rogers, Jonathan Holslag đã chỉ ra ba lý do chính để bảo vệ ý kiến EU tạm thời chỉ nên tập trung vào những vấn đề của mình hơn là tham gia vào tranh chấp tại Biển Đông: *Một là* vấn đề tranh chấp chủ yếu trong khu vực đó nảy sinh từ phía Trung Quốc, và theo lý thuyết của Mỹ, đó là mối đe dọa lớn trong tương lai. Nhưng trên thực tế hiện nay, trước khi đe dọa châu Âu, Trung Quốc còn cần thực hiện tham vọng trên nhiều khu vực khác xung quanh. Mối đe dọa trực tiếp với châu Âu không phải từ phương Đông xa xôi, mà EU cần sức mạnh cứng để đối phó với vấn đề nổi loạn từ phía các quốc gia như Lybia và Syria trước. *Thứ hai*, EU không có nhiều khả năng tham gia vào các vấn đề an ninh ở châu Á. Mặc dù có kinh nghiệm và tham gia giải quyết được vấn đề hòa bình trên một số khu vực, nhưng quy mô của chúng nhỏ hơn rất nhiều so với những gì các nước ở khu vực Thái Bình Dương trông đợi trong tình hình hiện nay. *Thứ ba*, mọi ý định tham gia giải quyết vấn đề ở khu vực Đông Á đều mang tính phiêu lưu nếu nó không mang tầm nhìn chiến lược được chia sẻ bởi tất cả các quốc gia thành viên. Mặc dù EU đã có Bản hướng dẫn cập nhật Brussel về Chính sách Đối ngoại và An ninh của EU ở Đông Á, nhưng theo ông, văn bản này vẫn đưa ra một quan điểm mơ hồ, thiếu chiều sâu do vẫn chưa có

¹² Iskander Rebman (2012), *ltd*, pg. 10-15.

¹³ Jonathan Holslag (2012), “*Why Europe Should Stick to Itself*”, *The Diplomat*, 9 July. 2.

Jonathan Holslag là nhà nghiên cứu thuộc Viện Nghiên cứu Trung Quốc đương đại tại Brussels. Tác phẩm mới nhất của ông bao gồm “*Trapped Giant*” (*Người khổng lồ mắc bẫy?*) và “*China and India. Prospects for Peace*” (*Trung Quốc và Ấn Độ. Triển vọng cho hòa bình*). Tác phẩm này đầu tiên xuất hiện trong *The European Voice*.

Xem: <http://thediplomat.com/flashpoints-blog/2012/07/09/why-europe-should-stick-to-itself/>

sự nhất trí giữa các nước trong khu vực. Cần thống nhất được từ bên trong nội bộ EU trước khi hướng ra bên ngoài. Về khả năng bị gạt ra ngoài lề khi vấn đề Đông Á đang là vấn đề nóng được nhiều cường quốc và các khu vực khác quan tâm, Jonathan Holslag cũng cho rằng, có thể đó là kịch bản tốt nhất cho EU, khi mọi khu vực khác bị phân tán bởi châu Á, nếu EU tập trung chính sách ngoại giao vào sâu sau của mình và phát triển lớn mạnh. Bị gạt ra ngoài lề của vấn đề bất ổn tại Đông Á không đồng nghĩa với việc bị cô lập. Các quan hệ thương mại vẫn cần được duy trì, nhưng dừng lại ở một chính sách khu vực mạnh với các đối tác kinh tế thì tốt hơn là cam kết quốc tế mong manh về sức mạnh cứng với bất kỳ quốc gia nào.¹⁴

Hiện tại EU chưa thể hiện quyết định nghiêng hoàn toàn về phía một trong hai quan điểm trên. Một số biểu hiện thuộc quan điểm của Rogers đã cho thấy giá trị thiết thực, như những quan ngại về lợi ích của EU trong tương lai có thể bị ảnh hưởng nếu tranh chấp khu vực xảy ra, vì vậy EU luôn theo sát và đưa ra những cảnh báo, lo lắng sâu sắc trên mọi diễn biến mới tại khu vực. Nhưng quan điểm thứ hai của Holslag cũng đã tỏ ra có lý khi EU chưa thực sự tham gia vào quá trình giải quyết vấn đề Biển Đông mà chỉ dừng lại ở các cuộc thảo luận và một sự thay đổi thể hiện sự quan tâm hơn đến tình hình Đông Á trong cuốn Chính sách Đối ngoại và

An ninh của EU ở Đông Á. Ngoài ra, chuyển viếng thăm của phái đoàn của Nghị viện Châu Âu phụ trách vấn đề quan hệ ngoại giao với các nước Đông Nam Á và Hiệp hội Các quốc gia Đông Nam Á đến Manila cũng thể hiện thái độ có phần đứng ngoài cuộc khi cử vũ Phillipine đưa vấn đề khu vực này lên tòa án quốc tế; Hay "EU không liên quan trực tiếp nhưng quan tâm tới vấn đề để thúc đẩy giải pháp hòa bình".¹⁵

III. Khả năng lựa chọn giải pháp của EU trong giải quyết vấn đề Biển Đông

Các học giả và tổ chức nghiên cứu cũng như thành viên tiểu ban an ninh của EU đưa ra một số kịch bản cho giải pháp Biển Đông, trong đó EU ưu tiên cho lựa chọn giải pháp hoà bình và cơ sở pháp luật quốc tế.

- Lựa chọn thứ nhất: Giải quyết trên cơ sở hòa bình từ kinh nghiệm EU.

Khả năng này có thể là cao nhất, khi với những biểu hiện hiện tại cho thấy EU không muốn đóng một vai trò trực tiếp. "Trong diễn biến tình hình chiến lược này, EU có thể là nhân tố cân bằng hữu ích". "EU sẵn sàng đóng một vai trò hòa giải. Đó là một thách thức ở phía EU. Chúng tôi (EU) thực sự hy vọng không còn sự leo thang nữa" là những phát ngôn đã thể hiện khá rõ lập trường của EU.¹⁶ EU có kinh nghiệm giàu có trong chia sẻ chủ quyền, giải quyết các vấn đề khó khăn (chính sách đánh bắt chung, môi trường) có

¹⁴ Jonathan Holslag (2012), *lidd*.

¹⁵ Nicola Casarini (2012), *lidd*.

¹⁶ Nicola Casarini (2012), *nt*.

thể hữu ích cho các quốc gia liên quan. Ví dụ, năm 1970, về nguyên tắc, có sự nhất trí rằng ngư dân EU cần có quyền tiếp cận bình đẳng vùng biển của các nước thành viên. Sau đó, các nước thành viên cũng quyết định rằng, EU là nơi tốt nhất để quản lý ngư nghiệp ở các vùng biển thuộc thẩm quyền của họ và bảo vệ các lợi ích của họ trong các cuộc đàm phán quốc tế. Mô hình EU có thể không thích hợp với châu Á nhưng khu vực này có thể chọn lựa một số khía cạnh. Kinh nghiệm của EU có thể liên quan tới Biển Đông bao gồm việc thành lập một chính sách ngư nghiệp chung, đưa ra hạn ngạch với các nước thành viên và trao đổi kinh nghiệm trong bảo vệ hàng hải, đàm phán cho các chuẩn mực cao hơn về môi trường với các nước ven biển và giải quyết tranh chấp. EU sẵn sàng là bên thứ ba hữu ích để hỗ trợ kỹ thuật nhưng "cuối cùng để các nước liên quan giải quyết tranh chấp". Để những kinh nghiệm của EU có thể áp dụng, "Giải pháp duy nhất khả thi trong thời gian dài là gạt sang bên tranh chấp và cùng phát triển".¹⁷ Từ đó, EU cũng như Mỹ có thể tạo một diễn đàn đa phương hay quốc tế để bàn bạc và phân định phạm vi chủ quyền của các nước đối với Biển Đông và thống nhất các quy chế quản trị an ninh cho tự do hàng hải ở Biển Đông.

- Lựa chọn thứ hai: Giúp các quốc gia nhỏ nâng cao tiếng nói và bảo vệ quyền lợi.

EU là một khu vực thống nhất, có khả năng đối trọng tương đương với một cường quốc lớn. Chính vì vậy, các quốc gia trong khu vực có sự hi vọng EU sẽ tham gia giải quyết tranh chấp trong khu vực để tạo thể đa cực sức mạnh đẳng sau các quốc gia nhỏ bên cạnh Mỹ, Trung Quốc. Trong xu thế đa phương - lưỡng cực hóa, EU cũng như Mỹ có thể tham gia "chống lưng cho các nước nhỏ yếu ở Biển Đông, cổ vũ và liên kết họ lại thành một cực để đối trọng với Trung Quốc"¹⁸

- Lựa chọn thứ ba: EU can thiệp quân sự, gửi chiến hạm đến Biển Đông.

Đây cũng là một khả năng được James Rogers đưa ra từ năm 2012 và được nhắc lại trong cuộc điều trần về vấn đề Biển Đông tháng 3/2013. Đồng thuận với quan điểm trước đó từ Jim Holmes, James Rogers cho rằng EU cũng cần theo xu hướng của các cường quốc nên tăng cường sự xuất hiện của mình trên các khu vực biển tranh chấp. Điều này không chỉ thể hiện sự sẵn sàng giúp đỡ, can thiệp bảo vệ hòa bình, tất nhiên có sự đồng ý của các quốc gia trong khu vực liên quan, mà cũng chính là để khẳng định sức mạnh cũng như bảo vệ sự ổn định sẽ đảm bảo cho nền kinh tế và an ninh EU một cách gián tiếp, phòng ngừa một cuộc khủng hoảng có tính hệ thống trong tương lai. Khả năng này có thể phát triển theo hai hướng: một là

¹⁷ Nicola Casarini (2012), nt.

¹⁸ Lương Văn Kế (2012-c), tldd.

các cường quốc trong EU gửi quân riêng lẻ, hoặc EU gửi quân gián tiếp qua lực lượng của NATO. Khả năng EU gửi quân dưới danh nghĩa của Liên minh là rất thấp.

- Lựa chọn thứ tư: Thông qua các nghị quyết thể hiện quan điểm về Biển Đông, giống như cách mà Thượng viện Mỹ đã làm năm 2012.

Một nghị quyết như vậy trong thời điểm hiện nay là cần thiết, với sự hi vọng của các nước, đặc biệt là các nước nhỏ trong khu vực đang tìm kiếm sự ủng hộ từ dư luận quốc tế, hoặc đồng thời nếu có thể là một sức nặng đối trọng để tạo thế đa phương – lưỡng cực hóa hoặc một kịch bản khả thi cho việc giải quyết vấn đề khu vực, tránh xảy ra đối đầu, hay trường hợp xấu hơn là chiến tranh. Tuy nhiên, sự ra đời của một nghị quyết với đầy đủ những nhận định sâu sắc như vậy từ phía EU là rất khó khăn do sự thiếu thống nhất ở cả nội bộ EU và quan hệ của EU với khu vực Đông Á, sự đan xen quyền lợi giữa các bên.

Tuy vậy, Đông Á vẫn là một khu vực trọng yếu với EU và quốc tế nói chung. Nếu xung đột xảy ra, và trong trường hợp EU vẫn chưa tìm được sự thống nhất cũng như khả năng quân sự đầy đủ để tham gia giải quyết, một dự đoán được đưa ra là các quốc gia EU có thể hành động đơn lẻ để duy trì luật pháp và trật tự, hoặc để đảm bảo an ninh hàng hải nhằm bảo vệ lợi ích thương mại ở khu vực này. Một khả năng khác là qua NATO, EU có thể gián tiếp can thiệp. Anh, Pháp với lực

lượng hải quân mạnh, có thể ra tay nếu tình hình khu vực ảnh hưởng trực tiếp đến lợi ích của họ, “bao gồm cả khả năng hai nước triển khai tàu sân bay”.¹⁹

IV. Kết luận

EU là một thực thể không lồ nhưng cho đến hiện nay vẫn tỏ ra thiếu sức nặng về chính trị trên vũ đài thế giới. Nhưng những gì mà EU thể hiện xung quanh vấn đề tranh chấp lãnh thổ và xung đột an ninh trên Biển Đông cho thấy, thực thể kinh tế-chính trị khổng lồ này đang dần từng bước tỏ rõ vai trò ngày càng tăng của họ trong giải quyết các xung đột quốc tế. EU không chỉ dừng lại ở những lời kêu gọi hoà bình chung chung, ở tuyên bố về vấn đề nhân quyền hay dân xếp xung đột sắc tộc và văn hoá (như ở Trung Đông) nữa, mà EU đang chứng tỏ vai trò tích cực trong can dự vào cục diện địa - chính trị thế giới. Họ tỏ ra muốn tạo lập một tiếng nói độc lập với NATO do Mỹ đứng đầu. Lập trường của EU về vấn đề Biển Đông cho thấy quan điểm của chủ nghĩa hoà bình châu Âu, lòng tin vào thể chế và hệ thống luật pháp quốc tế. Tính ràng buộc về lợi ích kinh tế và an ninh to lớn của EU vào các đối tác lớn như Trung Quốc cũng như Nhật Bản, Hàn Quốc và khu vực các nước ASEAN khiến cho EU không thể ưu tiên cho một lựa chọn nào khác ngoài lựa chọn công pháp quốc tế, văn hoá đối thoại và dựa trên kinh nghiệm xử lý xung đột của mình trong lịch

¹⁹ Lương Văn Kế (2012-c), tldđ, trang 8-17.

sự - những cái đã đưa EU nói riêng và châu Âu nói chung đến hoà bình, ổn định, đoàn kết và cùng phát triển. Các quốc gia liên quan đến Biển Đông nói riêng và Tây Thái Bình Dương nói chung, nhất là Trung Quốc cần có thái độ hướng thiện, tiếp nhận quan điểm nhân văn của EU để dập tắt các ngòi nổ chiến tranh và xung đột do tham vọng phi lý về lãnh thổ, tài nguyên và chiến lược.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. EU - ASIA Centre (2012), "*Ashton in Asia - Again*", Australia Network, 13 July.

2. Holslag, Jonathan (2012), "*Why Europe Should Stick to Itself*", The Diplomat, 9 July.

3. Casarini, Nicola (2012), "*EU foreign policy in the Asia Pacific: striking the right balance between the US, China and ASEAN*", analysis, Institute for Security Studies, European Union, 7 September.

4. Kefalacos, Dennis (2013), "*The European Parliament floating over the South China Sea*", The European Sting, 18 February.

5. Lương Văn Kế (2012-a): *Các hệ hình chuyển động địa - chính trị*. Tạp chí Những vấn đề kinh tế và chính trị thế giới, số 8/2012, tr. 48-57.

6. Lương Văn Kế (2012-b), "*Chuyển động của hệ hình địa - chính trị ở Biển Đông*

và lựa chọn của Việt Nam", Tc Lý luận chính trị, số 10/2012, tr. 84-91.

7. Lương Văn Kế (2012-c), "*Lợi ích địa chiến lược của các cường quốc ở Biển Đông*", Tạp chí Thông tin khoa học xã hội, số tháng 12, trang 8-17.

8. Middleton, Jim (2012), "*Helga Schmid on Europe's relations with the Asia Pacific region*", Australia Network, 18 February.

9. Rebman, Iskander (2012), "*Orf South China Sea Interview*", South China Sea Monitor, Vol.1, Issue 8, pg. 10-15.

10. Rogers, James (2009), "*From Suez to Shanghai: the European Union and Eurasian maritime security*", occasional paper, Institute for Security Studies, European Union, Vol. 77, March.

Các bài trên Internet

http://ccas.europa.eu/asia/docs/guideline_s_eu_foreign_sec_pol_east_asia_en.pdf

http://www.europarl.europa.eu/meetdoc/s/2009_2014/documents/sede/dv/sede070313audprogramme_/sede070313audprogramme_en.pdf

<http://world.time.com/2013/02/01/a-sca-of-troubles-asia-today-compared-to-europe-before-world-war-i/>

<http://globalnation.inquirer.net/64055/eu-officials-to-visit-mindanao-in-support-of-peace-process-between-ph-govt-milf>

<http://www.brookings.edu/research/papers/2012/07/military-spending-nato-odonnell>

<http://www.voanews.com/content/south-china-sea-war-unlikely/1501780.html>

<http://theriskyshift.com/2012/08/the-eu-the-south-china-sea-a-role-play/>

<http://www.europeanbusinessreview.eu/page.asp?pid=983>

<http://www.rusi.org/analysis/commentary/ref:C4D3054AEA0F62/#.UUNstRxSiAj>

<http://foreignpolicyblogs.com/2013/02/10/what-role-for-europe-in-asia/>

<http://interakasyon.com/article/49682/eu-germany-concerned-about-freedom-of-navigation-in-south-china-sea>

<http://dawn.com/2012/07/14/eu-interest-in-asia/>

<http://biendong.net/su-kien/79-tranh-chap-chu-quyen.html>

<http://www.scasfoundation.org/news-about-south-east-asia-sea/multi-country-actions/268-tranh-chp-lanh-th-tren-bin-ong-gii-quyt-vn--phc-tp-v-hoang-sa-va-trng-sa>

<http://vov.vn/The-gioi/Trung-Quoc-EU-doi-thoai-chien-luoc-vong-3/216611.vov>

<http://vntime.vn/DoiSong-XaHoi/ChinhTri-XaHoi/2013/3/8/Lien-minh-Chau-Au-nen-gui-chien-ham-den-Bien-Dong-4a157b74.html>

<http://laodong.com.vn/The-gioi/EU-ung-ho-quan-diem-Trung-Quoc-nen-ra-toa-an-Lien-Hop-Quoc/102578.bld>

<http://www.vietnamplus.vn/Home/Hoi-thao-quan-he-kinh-te-thuong-mai-EUASEAN/20133/185468.vnplus>

<http://www.cuuchienbinh.com.vn/index.aspx?Menu=1300&Chitiet=15212&Style=1>

<http://dantri.com.vn/the-gioi/nghi-vien-chau-au-dieu-tran-ve-tinh-hinh-bien-dong-704781.htm>

<http://www.thanhnien.com.vn/pages/20120725/canh-bao-nguy-co-xung-dot-tren-bien-dong.aspx>

<http://www.Wikipedia.com>

<http://Google.com>